

Đề thi môn Địa lý lớp 6 học kì 1 năm 2021 - Đề số 1**Phần trắc nghiệm**

Câu 1. (0,5 điểm) Trên Địa Cầu, nước ta nằm ở bán cầu Đông và nửa cầu:

- A. Bắc
- B. Nam
- C. Đông
- D. Tây

Câu 2. (0,5 điểm) Bản đồ là gì?

- A. Mô hình của Trái Đất được thu nhỏ lại trên quả địa cầu.
- B. Hình vẽ thu nhỏ trên giấy về khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
- C. Hình vẽ biểu hiện bề mặt Trái Đất lên mặt phẳng của giấy.
- D. Hình vẽ của Trái Đất lên mặt phẳng giấy có kích thước khác nhau.

Câu 3. (0,5 điểm) Muốn xác định vị trí của một điểm trên bản đồ chúng ta dựa vào:

- A. Theo đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc.
- B. Hệ thống hai đường kinh tuyến và vĩ tuyến đi qua nó.
- C. Theo phương hướng trên bản đồ.
- D. Theo hướng mũi tên trên bản đồ.

Câu 4. (0,5 điểm) Để thể hiện hướng chảy của dòng biển, người ta dùng:

- A. Kí hiệu đường
- B. Kí hiệu điểm
- C. Kí hiệu hình học

D. Kí hiệu diện tích

Câu 5. (0,5 điểm) Trên bề mặt Trái Đất được chia thành bao nhiêu khu vực giờ?

A. 20

B. 21

C. 23

D. 24

Câu 6. (0,5 điểm) Việt Nam nằm trong vùng:

A. Ngoại chí tuyến

B. Nội chí tuyến

C. Giữa hai vòng cực

D. Giữa chí tuyến và vòng cực

Câu 7. (0,5 điểm) Vùng nằm giữa hai cực là vùng:

A. Có ngày hoặc đêm dài suốt 6 tháng.

B. Có ngày hoặc đêm dài suốt 12 tháng.

C. Không có ngày hoặc đêm mà chỉ mờ mờ.

D. Có ngày hoặc đêm dài nhưng không rõ ràng.

Câu 8. (0,5 điểm) Lớp vỏ Trái Đất có độ dày từ:

A. 5 – 60km

B. 6 – 70km

C. 5 – 70km

D. 6 – 60km

Câu 9. (0,5 điểm) Núi lửa không có bộ phận nào?

- A. Miệng phụ
- B. Miệng
- C. Cửa núi
- D. Ống phun

Câu 10. (0,5 điểm) Đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta là:

- A. Sông Thái Bình
- B. Sông Cả
- C. Sông Cửu Long
- D. Sông Hồng

Phản tự luận

Câu 1. (2,5 điểm) Tại sao các nhà hàng hải hay dùng bản đồ có kinh tuyến, vĩ tuyến là những đường thẳng?

Câu 2. (2,5 điểm) Giải thích nguyên nhân xảy ra động đất và núi lửa? Ở Việt Nam những dấu vết của núi lửa đã tắt còn thể hiện ở những vùng đất nào?

Đáp án đề thi học kì 1 lớp 6 môn Địa lý 2021 (Đề số 1)

Phần trắc nghiệm

Câu 1:

Đáp án đúng: **A**

Nước ta nằm ở nửa cầu Bắc và bán cầu Đông.

Câu 2:

Đáp án đúng: **B**

Bản đồ là hình vẽ tương đối chính xác về một vùng đất hay toàn bộ Trái Đất trên một mặt phẳng.

Câu 3:

Đáp án đúng: **B**

Muốn xác định vị trí của một điểm trên bản đồ chúng ta dựa vào hệ thống kinh vĩ tuyến đi qua điểm đó.

Câu 4:

Đáp án đúng: **A**

Đối tượng được thể hiện bằng dạng kí hiệu đường như là các đường ranh giới quốc gia, tỉnh, huyện, các dòng biển, đường giao thông,...

Câu 5:

Đáp án đúng: **D**

Người ta chia Trái Đất thành 24 múi giờ (khu vực giờ). Mỗi khu vực có một giờ riêng, đó là giờ khu vực. Việt Nam ở múi giờ thứ 7.

Câu 6:

Đáp án đúng: **B**

Vùng nội chí tuyến là vùng nằm giữa hai đường chí tuyến Bắc và Nam. Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 7:

Đáp án đúng: **A**

Các địa điểm ở Cực Bắc và Nam có ngày, đêm dài 24 giờ suốt 6 tháng.

Câu 8:

Đáp án đúng: **C**

Lớp vỏ Trái Đất có độ dày từ 5-70km. Tồn tại ở trạng thái rắn chắc và càng xuống sâu nhiệt độ càng cao nhưng tối đa là 1000°C.

Câu 9:

Đáp án đúng: C

Các bộ phận của núi lửa là Măc-ma, dung nham, ống phun, miệng núi lửa và miệng phụ.

Câu 10:

Đáp án đúng: C

Đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta là Đồng bằng sông Cửu Long, lớn thứ hai là Đồng bằng sông Hồng,...

Phân tự luận

Câu 1:

Bản đồ có kinh tuyến và vĩ tuyến đường thẳng là bản đồ sử dụng phép chiếu đồ hình trụ đứng. Theo phép chiếu đồ này thì vùng xích đạo có độ chính xác nhất, không có sai số độ dài; càng xa xích đạo càng kém chính xác; tỉ lệ theo lưới chiếu kinh tuyến vĩ tuyến thay đổi giống nhau, liên tục tăng dần từ xích đạo đến cực. Hơn nữa ở góc chiếu này góc trên bản đồ có độ lớn tương ứng bằng góc trên địa cầu. Đó là lí do các nhà hàng hải hay sử dụng bản đồ có lưới kinh tuyến vĩ tuyến là những đường thẳng.

Câu 2:

* Nguyên nhân: Hiện tượng động đất và núi lửa xảy ra trong trường hợp khi bên trong Trái Đất sinh ra nội lực, có tác động của nèn ép vào các lớp đá làm cho chúng bị uốn nếp, đứt gãy hoặc chảy vật chất nóng chảy ở dưới sâu ngoài mặt đất.

* Vết tích núi lửa ở Việt Nam: Ở Việt Nam những dấu vết của núi lửa đã tắt còn thể hiện ở những vùng Tây Nguyên và Nam Trung Bộ như: Pleiku, Kon Tum, Lâm Đồng, Bình Thuận, Đồng Nai,...

Đề thi học kì 1 môn Địa lớp 6 năm 2021 - Đề số 2

Phần trắc nghiệm

Câu 1. (0,5 điểm) Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam được gọi là:

A. Kinh tuyến.

B. Kinh tuyến gốc.

C. Vĩ tuyến.

D. Vĩ tuyến gốc.

Câu 2. (0,5 điểm) Tỷ lệ bản đồ thể hiện:

A. độ lớn của bản đồ với ngoài thực địa.

B. khoảng cách thu nhỏ nhiều.

C. mức độ thu nhỏ khoảng cách trên bản đồ so với thực địa.

D. độ chính xác của bản đồ so với thực địa.

Câu 3. (0,5 điểm) Để hiểu nội dung bản đồ, người ta dựa vào:

A. Đọc bản chú giải

B. Xem các đường đồng mức

C. Xem phương hướng

D. Xem tỉ lệ

Câu 4. (0,5 điểm) Trục Trái Đất là một đường thẳng tưởng tượng:

A. cắt mặt Trái Đất ở 2 điểm cố định.

B. xuyên tâm cắt mặt Trái Đất ở 2 điểm cố định.

C. xuyên tâm cắt mặt Trái Đất ở 2 điểm không cố định.

D. cắt mặt Trái Đất ở 2 điểm cố định ở hai cực.

Câu 5. (0,5 điểm) Các chuyển động chính của Trái Đất là:

A. Tịnh tiến và quay xung quanh Mặt Trăng.

B. Tự quay và quay xung quanh Mặt Trời.

C. Tịnh tiến và quay xung quanh Mặt Trời.

D. Tự quay và quay xung quanh Mặt Trăng.

Câu 6. (0,5 điểm) Nội lực có hoạt động gây ảnh hưởng rất lớn đến bề mặt Trái Đất, đó là hiện tượng:

A. Phong hóa

B. Sóng thần

C. Lũ lụt

D. Động đất, núi lửa

Câu 7. (0,5 điểm) Lục địa Á – Âu là lục địa có diện tích lớn:

A. Lớn nhất

B. Lớn thứ hai

C. Lớn thứ ba

D. Lớn thứ tư

Câu 8. (0,5 điểm) Nhật Bản nằm trong vành đai lửa:

A. Địa Trung Hải.

B. Thái Bình Dương.

C. Đại Tây Dương.

D. Ấn Độ Dương.

Câu 9. (0,5 điểm) Địa hình núi trẻ có những đặc điểm nào sau đây?

A. Đỉnh tròn, sườn dốc

B. Đỉnh tròn, sườn thoải

C. Đỉnh nhọn, sườn dốc

D. Đỉnh nhọn, sườn thoải

Câu 10. (0,5 điểm) Độ cao tuyệt đối thường dưới 200m, đó là:

- A. Bình nguyên
- B. Cao nguyên
- C. Sơn nguyên
- D. Đài nguyên

Phần tự luận

Câu 1. (2,5 điểm) Tại sao Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời lại sinh ra hai thời kì nóng và lạnh luân phiên nhau ở hai nửa cầu trong một năm?

Câu 2. (2,5 điểm) Nêu khái niệm của nội lực và ngoại lực? Nội lực và ngoại lực có tác động thế nào đến bề mặt Trái Đất?

Đáp án đề thi môn Địa lớp 6 học kì 1 năm 2021 (Đề số 2)

Phần trắc nghiệm

Câu 1:

Đáp án đúng: **A**

Kinh tuyến là những đường nối liền hai điểm Cực Bắc và Cực Nam có độ dài bằng nhau.

Câu 2:

Đáp án đúng: **C**

Tỉ lệ bản đồ cho biết mức độ thu nhỏ khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực địa.

Câu 3:

Đáp án đúng: **A**

Muốn đọc và sử dụng bản đồ thì việc đầu tiên chúng ta cần đọc bảng chú giải để hiểu ý nghĩa của những kí hiệu được thể hiện lên bản đồ.

Câu 4:

Đáp án đúng: **B**

Trục quay của Trái Đất là một đường thẳng tưởng tượng xuyên tâm cắt mặt Trái Đất ở 2 điểm cố định và nghiêng $66^{\circ}33'$ trên mặt phẳng quỹ đạo.

Câu 5:

Đáp án đúng: **B**

Trái Đất cùng lúc thực hiện 2 chuyển động, đó là Trái Đất tự quay quanh trục mất một ngày đêm (24h) và quay xung quanh Mặt Trời mất 1 năm (365 ngày).

Câu 6:

Đáp án đúng: **D**

Tác động của nội lực là nén ép các lớp đá tạo ra các uốn nếp, đứt gãy hoặc đẩy vật chất nóng chảy ở dưới sâu ra ngoài mặt đất thành hiện tượng núi lửa, động đất và gây thiệt hại lớn về người, tài sản.

Câu 7:

Đáp án đúng: **D**

Trên Trái Đất có sáu lục địa và lục địa Á – Âu có diện tích lớn nhất (50,7 triệu km²); Lục địa Phi (29,2 triệu km²) lớn thứ 2 và lục địa Bắc Mỹ (20,3 triệu km²) lớn thứ 3.

Câu 8:

Đáp án đúng: **B**

Nhật Bản nằm trong vành đai lửa Thái Bình Dương và Đây là vành đai lửa lớn nhất hiện nay trên thế giới với gần 300 núi lửa còn hoạt động.

Câu 9:

Đáp án đúng: **C**

Trên Trái Đất có nhiều dạng địa hình khác nhau với những hình thái bên ngoài không giống nhau. Địa hình núi trẻ có đặc điểm là đỉnh cao nhọn, sườn dốc và thung lũng sâu.

Câu 10:

Đáp án đúng: A

Bình nguyên hay đồng bằng có độ cao tuyệt đối thường dưới 200m so với mực nước biển.

Phần tự luận**Câu 1: (2,5 điểm)**

Nguyên nhân Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời sinh ra hai thời kì nóng và lạnh luân phiên nhau ở hai nửa cầu trong một năm là do:

- Do trục Trái đất nghiêng và không đổi phương trong khi chuyển động trên quỹ đạo nên Trái Đất có lúc ngả nửa cầu Bắc, có lúc ngả nửa cầu Nam về phía Mặt Trời. Nửa cầu nào ngả về phía Mặt Trời thì sẽ có góc chiếu lớn hơn, nhận được nhiều ánh sáng và có nền nhiệt cao hơn.

- Do đó, vào thời điểm này, nửa cầu được chiếu sáng chính là mùa nóng. Nửa cầu còn lại không ngả về phía mặt trời thì góc chiếu nhỏ hơn, nhận được ánh sáng cũng như lượng nhiệt ít hơn nên lúc này nửa cầu ấy sẽ là mùa lạnh.

Chính vì vậy, trong năm thời kì nóng và lạnh ở hai nửa cầu thay đổi luân phiên nhau.

Câu 2: (2,5 điểm)

* Khái niệm:

- Nội lực là những lực sinh ra ở bên trong Trái Đất.

- Ngoại lực là những lực sinh ra bên ngoài, trên bề mặt Trái Đất.

* Tác động của nội lực và ngoại lực:

- Nội lực có tác động nén, ép vào các lớp đá, làm cho chúng bị uốn nếp đứt gãy hoặc đẩy vật chất nóng chảy ở dưới sâu ngoài mặt đất thành núi lửa hoặc động đất. Tạo nên các dạng địa hình lớn trên bề mặt đất như núi cao,...

- Ngoại lực chủ yếu có hai quá trình: quá trình phong hóa các loại đá và quá trình xâm thực (do nước chảy, do gió,...). Tạo nên các dạng địa hình bóc mòn, thổi mòn, mài mòn, bồi tụ,...